

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST

Ngày 25/6/2021

V/v: Tranh chấp về HNGĐ giữa anh  
H và chị H1.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Sương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bình Thái.

Bà Lê Thị Xuân.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lua, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2021/TLST- HNGĐ, ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1990. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

\* Bị đơn: Chị Bùi Lan H1, sinh năm 1993. Có mặt.

HKTT: Thôn L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 2B/236 K, phường H, quận T, thành phố Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện và các tài liệu khác, nguyên đơn là anh Nguyễn Trọng H trình bày:*

Anh kết hôn với chị Bùi Lan H1 ngày 21/9/2015 trên cơ sở tự nguyện, được tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Sau ngày cưới chị H về chung sống với anh ngay. Vợ chồng anh sống chung với gia đình anh tại thôn L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng anh vẫn bình thường, hạnh phúc. Từ tháng 02/2020, vợ chồng anh bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Hương có quan hệ bất chính với người đàn ông khác cùng công ty tên Nguyễn Huy Tr. Bản thân chị H1 cũng thừa nhận có quan hệ bất chính với anh Tr từ

tháng 12/2019 làm ảnh hưởng hưởng đến danh dự, uy tín của anh và gia đình. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 2/2020. Anh cũng đã cho chị H1 cơ hội để suy nghĩ, thay đổi bản thân nhưng đến ngày 15/3/2020, anh lại bắt gặp chị H1 và anh Tr vẫn tiếp tục mối quan hệ bất chính kia. Nay anh xác định không thể tiếp tục chung sống với chị H1 được vì không còn tình cảm, anh đề nghị được ly hôn với chị H1.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Trọng Ng , sinh ngày 23/03/2016. Ly hôn, anh xin được nuôi dưỡng con con chung. Anh không yêu cầu chị H1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện anh đang làm nhân viên thiết kế cho Công ty TNHH Neo Space Architects, địa chỉ: 114, ngõ 460, Khương Đình, thành phố Hà Nội với mức thu nhập bình quân 20.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung, công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài nội dung trên anh không yêu cầu gì khác.

\* Phía bị đơn là chị Bùi Lan H1 trình bày: Chị xác nhận một phần lời khai của anh Huy về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn.

Theo chị H1, quá trình chung sống vợ chồng thỉnh thoảng có chút mâu thuẫn nhỏ nhưng tự giải quyết được. Anh H là người chồng tốt, chưa từng đánh chửi chị. Nhưng từ tháng 02/2020 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng có quá nhiều bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, không hiểu nhau. Bản thân anh H cũng ít quan tâm, chia sẻ với chị. Không những thế anh H còn theo dõi cuộc sống và công việc của chị và phát hiện ra chị có quan hệ tình cảm như vợ chồng với anh Nguyễn Huy Tr cùng công ty. Gia đình nội ngoại hai bên cũng đã khuyên giải cho vợ chồng chị nhưng không có kết quả, cuộc sống vợ chồng luôn ngọt ngào, căng thẳng. Vợ chồng chị đã ly thân từ tháng 02/2020 cho đến nay, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, việc của ai người đó làm. Chị nhận thấy bản thân là người có lỗi với anh H vì đã không chung thủy với anh H khiến hôn nhân tan vỡ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh H làm đơn xin ly hôn chị đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Trọng Ng, sinh ngày 23/03/2016. Ly hôn, chị xin được nuôi dưỡng con con chung. Chị không yêu cầu anh anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện chị đang làm tại Công ty Bảo hiểm PVI Thủ Đô, địa chỉ: 154, Nguyễn Thái Học, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội với mức thu nhập bình quân 11.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài nội dung trên chị không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Về con chung anh xin được nuôi con chung là Nguyễn Trọng Ng, sinh ngày 23/03/2016, không yêu cầu chị H1 cấp dưỡng nuôi con. Hiện anh đang làm nhân viên thiết kế cho Công ty TNHH Neo Space Architects, địa chỉ: 114 ngõ 460, Khương Đình, thành phố Hà Nội với mức thu nhập bình quân 20.000.000đồng/tháng. Hợp đồng lao động của anh là không xác định thời hạn nên sẽ đảm bảo thu nhập ổn định nuôi con. Anh H không đồng ý chị H1 nuôi dưỡng con chung vì chị H không có điều kiện nuôi con tốt. Chị H1 công việc không ổn định, thường xuyên thay đổi nơi làm việc. Hợp đồng lao động của chị H1 chỉ là hợp đồng lao động thời hạn 12 tháng (từ ngày 09/10/2020 đến ngày 08/10/2021) nên không thể đảm bảo nguồn thu nhập nuôi con được. Ngoài ra, chị H1 hiện nay đang có quan hệ như vợ chồng với người đàn ông khác. Việc chị H1 đang là vợ, là mẹ nhưng lại có quan hệ bất chính với người đàn ông khác là người mẹ không chuẩn mực nên không thể đảm bảo việc nuôi con trở thành người tốt được.

Về tài sản chung, công nợ: Anh H không yêu cầu giải quyết.

Phía chị H1 đồng ý ly hôn. Về con chung chị có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Chị H1 cho rằng chị có điều kiện nuôi con tốt bởi: Hiện chị đang làm tại Công ty Bảo hiểm PVI Thủ Đô, địa chỉ: 154, Nguyễn Thái Học, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội với mức thu nhập bình quân 11.000.000đồng/tháng. Tuy thời hạn hợp đồng là 12 tháng tính từ ngày ký hợp đồng 09/10/2020 đến hết ngày 08/10/2021. Khi hết hạn hợp đồng nếu chị làm việc tốt thì công ty tiếp tục ký hợp đồng với chị. Hiện nay, chị có thuê trọ ở Hà Nội nhưng có mẹ đẻ ở cùng sẽ giúp chị chăm sóc cho con khi chị không có nhà. Chị thừa nhận chị có quan hệ tình cảm với anh Tr từ tháng 12/2019. Các hình ảnh, tin nhắn có hình của chị mà anh H đã cùng cấp cho tòa án là hình ảnh và tin nhắn của chị và anh Tr, tuy nhiên điều này không làm ảnh hưởng đến việc chị nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, chị H1 không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51; 55; 81; 82; 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng H và chị Bùi Lan H1.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Trọng Ng, sinh ngày 23/03/2016 cho anh Huy nuôi dưỡng; Vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh H, chị H1 không yêu cầu nên không đề nghị giải quyết.

Do các đương sự không yêu cầu giải quyết tài sản chung, trích chia công sức, công nợ nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, đương sự trong vụ án;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Anh H làm đơn xin ly hôn chị Hương nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn là chị H có hộ khẩu thường trú tại thôn L, thị trấn L, huyện Tiên Du và anh H, chị H cùng thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Tiên Du giải quyết ly hôn nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Ngày 04/5/2021, Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Đến phiên tòa ngày 26/5/2021, bị đơn có đơn đề nghị hoãn phiên tòa (vì lý do sức khỏe không tốt và sống tại khu vực có các ca bệnh Covid 19), Hội đồng xét xử đã ra quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST- HNGĐ ngày 26/5/2021 ấn định lịch xét xử vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 25/6/2021.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:*

\* Yêu cầu xin ly hôn:

Anh Nguyễn Trọng H kết hôn với chị Bùi Lan H1 ngày 21/9/2015 trên cơ sở tự nguyện và tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống phía anh H cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H1 có quan hệ bất chính với người đàn ông khác làm hưởng đến danh dự của anh và gia đình anh. Anh đã tha thứ cho chị H1 để vợ chồng về đoàn tụ với nhau nhưng chị H1 vẫn không chấm dứt mối quan hệ bất chính đó. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Anh nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với chị H1 được vì không còn tình cảm, anh vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn chị H1. Phía chị H1 cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, không hiểu nhau. Bản thân anh H ít quan tâm, chia sẻ với chị. Chị cũng xác định có quan hệ tình cảm như vợ chồng với người đàn ông khác từ tháng 12/2019. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2020 cho đến nay, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, anh H làm đơn xin ly hôn chị đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Cuộc sống vợ chồng của anh H và chị H không đạt được mục đích của cuộc hôn nhân tiến bộ, bình đẳng, hạnh phúc. Anh H xin ly

hôn, chị H cũng đồng ý. Xét sự thuận tình ly hôn của các đương sự là phù hợp pháp luật, cần chấp nhận.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Trọng Ng, sinh ngày 23/03/2016. Khi ly hôn anh H và chị H đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung. Xét thấy: Về điều kiện kinh tế, hiện nay anh H đang làm nhân viên thiết kế cho Công ty TNHH Neo Space Architects, địa chỉ: 114 ngõ 460, Khương Đình, thành phố Hà Nội với mức thu nhập bình quân 20.000.000đồng/tháng, hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Chị H1 đang làm tại Công ty Bảo hiểm PVI Thủ Đức, địa chỉ: 154, Nguyễn Thái Học, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội với mức thu nhập bình quân 11.000.000đồng/tháng, thời hạn hợp đồng là 12 tháng tính từ ngày ký hợp đồng 09/10/2020 đến hết ngày 08/10/2021. Do đó, công việc của anh H đảm bảo thu nhập ổn định hơn, đảm bảo tốt hơn cho cuộc sống của con. Về điều kiện nhân thân: Bản thân chị H1 cũng khẳng định anh H là người chồng tốt, chưa từng đánh đập chị. Chị H1 thừa nhận có quan hệ tình cảm như vợ chồng từ tháng 12/2019 với người đàn ông khác khi đang tồn tại hôn nhân hợp pháp với anh H. Chị cũng xác định nguyên nhân anh H xin ly hôn chị là do chị có quan hệ bất chính với người đàn ông khác. Như vậy có thể khẳng định về mặt giáo dục con thông qua mặt tình cảm, phương pháp nuôi dạy con, đạo đức của cha, mẹ thì anh H đảm bảo điều kiện nuôi con tốt hơn chị H1. Xác định, thời gian con chung ở với anh H vẫn mạnh khỏe, phát triển tốt. Hội đồng xét xử thấy: Cần chấp nhận giao cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Trọng Ng, sinh ngày 23/03/2016. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh H không yêu cầu cấp giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh H, chị H1 được thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình về việc nuôi dưỡng, thăm nom con sau khi ly hôn.

Tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Anh H, chị H1 không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điều 51, 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điều 147, 157, 165, 235, 264, 266, 271 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 213 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng H và chị Bùi Lan H1.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Trọng Ng, sinh ngày 23/03/2016 cho anh H nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Anh H, chị H1 được thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình về việc nuôi dưỡng, thăm nom con sau khi ly hôn.

Tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không đề nghị xem xét.

Về án phí: Anh Nguyễn Trọng H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh H đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000480 ngày 24/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Các đương sự có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

**Nơi nhận:**

- VKSND h. Tiên Du
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- THADS h. Tiên Du.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Sướng**